TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BĐ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 32/2023/QĐCNTTLH	*BĐ, ngày 14 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của.

- Người khởi kiện: Ông Bùi Văn D, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu phố LB, phường TT, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước

- Người bị kiện: Bà Võ Thị Kim T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp TT, xã PT, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn của ông Bùi Văn D, sinh năm 1989

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 3 năm 2023, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện/người yêu cầu: Ông Bùi Văn D, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu phố LB, phường TT, TP ĐX, tỉnh Bình Phước

- Người bị kiện: Bà Võ Thị Kim T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp TT, xã PT, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Văn D và bà Võ Thị Kim T thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Ông D được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung tên Bùi Võ Tấn P, sinh ngày 30/11/2019 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Bà T được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung tên Bùi Ngọc Yến N, sinh ngày 19/8/2021 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Ông D và bà T không cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông D, bà T không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiều My